

Số: /QĐ-UBND

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển du lịch tỉnh Sóc Trăng
giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2020 – 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 28/02/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng thông qua Đề án tổng thể phát triển du lịch tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Sóc Trăng (tại Công văn số 379/SVHTTDL-QLDL ngày 17/3/2022).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án tổng thể phát triển du lịch tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030.

(Chi tiết theo Đề án đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các sở, ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng và các cơ quan, tổ chức có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Huỳnh Thị Diễm Ngọc

ĐỀ ÁN

**Tổng thể phát triển du lịch tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2022 - 2025,
định hướng đến năm 2030**

**Phần I
MỞ ĐẦU**

I- SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Trong xu thế hiện nay, du lịch được xem là ngành công nghiệp không khói, có tốc độ tăng trưởng cao, là giải pháp quan trọng nhằm phát triển kinh tế của nhiều quốc gia trên thế giới. Tại Việt Nam, thời gian qua, ngành du lịch đã đóng góp to lớn cho sự phát triển kinh tế - xã hội. Trong “Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030” theo Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ, đã định hướng: “Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo động lực cho phát triển các ngành và lĩnh vực khác, góp phần quan trọng hình thành cơ cấu kinh tế hiện đại”. Đồng thời, trong “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng Đồng bằng Sông Cửu Long” (ĐBSCL) đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 2227/QĐ-TTg ngày 18/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Sóc Trăng thuộc không gian phát triển phía Tây, là một trong những không gian quan trọng trong mối liên kết vùng để kết nối phát triển du lịch với các nước ASEAN, Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh ĐBSCL.

Qua 05 năm thực hiện Nghị quyết số 05/NQ-TU, ngày 02/8/2016 về phát triển du lịch đến năm 2020, định hướng đến năm 2025, du lịch Sóc Trăng đã có bước chuyển mình tích cực, đóng góp vào sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Tuy nhiên, du lịch Sóc Trăng vẫn chưa phát triển tương xứng với tiềm năng và lợi thế sẵn có. Tỷ trọng du lịch đóng góp vào cơ cấu kinh tế còn thấp; việc khai thác, phát triển tài nguyên du lịch còn nhiều bất cập; việc quảng bá xúc tiến du lịch chỉ dừng lại ở mức độ giới thiệu, chưa mang tính trải nghiệm cao; chất lượng sản phẩm du lịch chưa thu hút, chưa để lại ấn tượng trong lòng du khách; việc kết nối tour tuyến còn rời rạc, chưa có sự liên kết chặt chẽ giữa các địa phương trong tỉnh, trong khu vực và cả nước; nguồn nhân lực du lịch còn thiếu, đội ngũ hướng dẫn viên du lịch còn hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ, ...

Trên cơ sở kế thừa những kết quả đạt được, đánh giá hạn chế, nguyên nhân tồn tại, đồng thời xét tổng thể bối cảnh phát triển du lịch chung của khu vực và cả nước. Tranh thủ nguồn lực hỗ trợ từ Trung ương, tập trung nguồn lực của địa phương, đẩy mạnh và kêu gọi nguồn lực xã hội hóa, với mục tiêu đưa du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh và là một trong những trung tâm du lịch về lễ hội của khu vực ĐBSCL. Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành **“Đề án tổng thể phát triển du lịch tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030”** là một yêu cầu khách quan và thực sự cần thiết cho mục tiêu phát triển du lịch Sóc Trăng theo hướng ổn định, bền vững.

II- CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Luật Du lịch ngày 19/6/2017;
2. Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;
3. Nghị quyết số 92/NQ-CP ngày 08/12/2014 của Chính phủ về một số giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch Việt Nam trong thời kỳ mới;
4. Quyết định số 2473/QĐ-TTg ngày 30/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;
5. Quyết định số 201/QĐ-TTg ngày 22/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;
6. Quyết định số 194/QĐ-BVHTTDL ngày 23/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù vùng ĐBSCL”;
7. Quyết định số 2227/QĐ-TTg ngày 18/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng ĐBSCL đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;
8. Quyết định số 1685/QĐ-TTg, ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn”;
9. Quyết định số 2292/QĐ-BVHTTDL ngày 13/8/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành chương trình hành động phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2025;
10. Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2020 – 2025;
11. Nghị quyết số 159/NQ-HĐND, ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.
12. Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 28/02/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng thông qua Đề án tổng thể phát triển du lịch tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Phần II

THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN

DU LỊCH TỈNH SÓC TRĂNG GIAI ĐOẠN 2016 – 2020

I- ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ HỘI GẮN VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH

1. Điều kiện tự nhiên

Tỉnh Sóc Trăng nằm trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), tiếp giáp biển Đông với bờ biển dài 72 km. Sóc Trăng có dòng sông Hậu chảy qua với 03 cửa sông lớn là Trần Đề, Định An và Mỹ Thanh, đây là điều kiện tự nhiên thuận lợi để phát triển giao thông đường thủy. Toàn tỉnh hiện có 05 tuyến Quốc lộ đi qua là quốc lộ 1A, quốc lộ Nam Sông Hậu, quốc lộ Quản lộ Phụng Hiệp, quốc lộ 60 và quốc lộ 61B kết nối Sóc Trăng với các tỉnh trong và ngoài khu vực. Sóc Trăng chỉ cách Cần Thơ 62km (Trung tâm ĐBSCL, có sân bay quốc tế Cần Thơ). Điều kiện đó cho thấy Sóc Trăng kết nối thuận lợi với các tỉnh trong khu vực ĐBSCL và cả nước, trong đó kết nối để phát triển du lịch.

Sóc Trăng còn là vùng đất giàu tài nguyên du lịch văn hóa. Nơi đây có sự kết tinh nét văn hóa đặc sắc của các cộng đồng dân tộc anh em, đặc biệt là cộng đồng 3 dân tộc Kinh, Khmer, Hoa được thể hiện đậm nét qua hệ thống chùa chiền đa dạng, mật độ dày và đặc sắc về kiến trúc; hệ thống các di tích văn hóa lịch sử phong phú, trải rộng trên tất cả các huyện, thị xã, thành phố. Sóc Trăng còn là nơi có văn hóa giao tiếp đa sắc màu, nghệ thuật truyền thống đặc sắc và văn hóa ẩm thực đa dạng. Đặc biệt, Sóc Trăng là mảnh đất của những Lễ hội với nhiều sự kiện được tổ chức tưng bừng hàng năm, trong đó Lễ hội Oóc Om Bóc - Đua ghe Ngo được nâng lên Lễ hội cấp Khu vực ĐBSCL.

2. Kinh tế xã hội của tỉnh

Giai đoạn 2016 - 2020, kinh tế của tỉnh duy trì tốc độ tăng trưởng bình quân là 6,15%/năm. GRDP bình quân đầu người năm 2020, đạt 1.921 USD (khoảng 46,10 triệu đồng), tăng 1,37 lần so với năm 2015. Hoạt động thương mại, dịch vụ có tốc độ tăng bình quân là 10,26%/năm; kim ngạch xuất khẩu 950 triệu USD (tăng bình quân 12,25%/năm). Tỷ trọng đóng góp của du lịch Sóc Trăng vào GRDP thấp (dưới 2%). Đời sống xã hội được cải thiện nhanh, y tế, giáo dục phát triển, trình độ dân trí được nâng lên rõ rệt. Đời sống các cộng đồng dân cư được cải thiện cả vật chất và tinh thần. An ninh chính trị ngày càng được đảm bảo tốt hơn.

II- TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH SÓC TRĂNG GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

Trong giai đoạn 2016 - 2020, tỉnh đã đầu tư trên 2.500 tỷ đồng để đầu tư, cải tạo và nâng cấp nhiều công trình giao thông phục vụ dân sinh và phát triển du lịch, trong đó có tuyến đường vào di tích Đền thờ Bác Hồ (Cù Lao Dung), Khu Văn hóa tín ngưỡng Sóc Trăng (Thiền viện Trúc Lâm), Khu căn cứ Tỉnh ủy Sóc Trăng (Mỹ Tú), Khu Văn hóa tín ngưỡng Giếng Tiên (Châu Thành), bãi đỗ xe và kiốt phục vụ khách tham quan tại chùa Chén Kiểu (Mỹ Xuyên).

Ngoài ra tỉnh còn đầu tư các công trình văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ khách du lịch như: Tượng đài chiến thắng Chi khu Ngã Năm; Nhà lưu niệm Cô Bảy Huệ (phu nhân của cố Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh); Nhà lưu niệm và tượng đài Bác sĩ nông học Lương Định Của; Tượng đài Khởi nghĩa Nam Kỳ Hòa Tú năm 1940; sửa chữa khán đài đua ghe Ngo phục vụ Lễ hội Oóc Om Bóc - Đua ghe Ngo Sóc Trăng. Khai thác nhiều dự án để phát triển Sản phẩm du lịch từ nguồn kinh phí xã hội hóa như: Thiền viện Trúc Lâm, Chùa Quan âm

Linh Ứng, Khu văn hóa tín ngưỡng Giếng Tiên, Bến tàu Trần Đề - Côn Đảo, Khu du lịch biển, sinh thái Hồ Bể, Công trình Liên Hoa Bảo Tháp (Tân Huê Viên).

Đến năm 2020, tỉnh đã công nhận 04 điểm du lịch: Điểm du lịch Chùa Mahatup (chùa Dơi), Điểm du lịch Bửu Sơn Tự (chùa Đất Sét), Điểm du lịch Tân Huê Viên và Điểm du lịch Trung tâm Văn hóa Triền lã Hồ Nước Ngọt. Ngoài ra trên địa bàn tỉnh đã hình thành khá rõ nét một số sản phẩm du lịch như: du lịch văn hóa lễ hội - ẩm thực - mua sắm tại thành phố Sóc Trăng, du lịch văn hóa lịch sử về nguồn Khu căn cứ Tỉnh ủy, du lịch cộng đồng Chợ nổi Ngã Năm, du lịch sinh thái sông nước miệt vườn Cồn Mỹ Phước và Cù Lao Dung. Bên cạnh đó các dịch vụ đi kèm phục vụ du khách từng bước phát triển như: dịch vụ xe điện, chèo xuồng, đưa phà cho khách tham quan, trải nghiệm. Tuyển chọn trên 20 sản phẩm nghệ thuật tiêu biểu của 3 dân tộc Kinh, Khmer, Hoa phục vụ khách du lịch.

Toàn tỉnh hiện nay có 70 cơ sở lưu trú với 1.394 buồng, trong đó có 01 khách sạn 3 sao, 11 khách sạn 2 sao, 21 khách sạn 1 sao, đáp ứng được khoảng 500.000 lượt khách. Có 05 cơ sở kinh doanh đạt chuẩn phục vụ khách du lịch: Tân Huê Viên, nhà hàng Khu du lịch Chùa Dơi, Vincom Sóc Trăng, điểm dừng chân Công Lập Thành, điểm dừng chân Quảng Trân; có 04 đơn vị kinh doanh lữ hành nội địa.

Nguồn nhân lực làm công tác du lịch trong tỉnh hiện có 132 công chức, viên chức và khoảng 1.250 lao động làm việc trực tiếp tại các cơ sở lưu trú, nhà hàng, các điểm du lịch, các công ty lữ hành, các điểm du lịch cộng đồng, trong đó có 70% đã được đào tạo bồi dưỡng về nghiệp vụ du lịch.

Hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch được đẩy mạnh. Tổ chức tham gia nhiều hội chợ, ngày hội trong nước, phát hành nhiều ấn phẩm quảng bá, đăng tin bài trên trang website du lịch; phối hợp với các cơ quan truyền thông để quảng bá du lịch,... góp phần tăng lượng du khách đến Sóc Trăng.

Giai đoạn 2016 - 2019, tổng lượt khách đến Sóc Trăng là 7.367.830 lượt (tăng trưởng khoảng 19,6%/năm). Năm 2019 đã có 2,4 triệu du khách đến tỉnh tăng 18,7% so với năm 2018, trong đó, khách quốc tế đạt 90.000 lượt. Doanh thu du lịch đạt 2.795 tỷ đồng, Trong đó, tổng doanh thu du lịch năm 2019 là 1.020 tỷ đồng, tăng 34,5 % so với năm 2018.

Tuy nhiên, năm 2020, do ảnh hưởng dịch Covid-19, lượng khách du lịch đến Sóc Trăng đạt 993.149 lượt, giảm gần 60%; Tổng doanh thu đạt 424 tỷ 610 triệu đồng, giảm hơn 60% so với năm 2019.

III- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thành tựu đạt được

Sau 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/NQ-TU, ngày 02/8/2016 về phát triển du lịch đến năm 2020, định hướng đến năm 2025, hoạt động du lịch của tỉnh có những khởi sắc và chuyển biến tích cực mang lại hiệu quả thiết thực; chất lượng sản phẩm và dịch vụ du lịch từng bước được nâng lên; lượng khách du lịch và doanh thu từ du lịch tăng cao và ổn định trong giai đoạn 2016 - 2019 (trừ năm 2020, 2021 do ảnh hưởng dịch Covid -19).

Công tác đầu tư hạ tầng du lịch đã tập trung vào những hạng mục trọng yếu, có tính chất động lực, bước đầu đáp ứng được những nhu cầu của sự phát triển và tạo đà cho ngành du lịch tăng trưởng trong thời gian tới. Công tác “xã hội hóa” trong phát triển du lịch ngày càng được chú trọng; nhiều dự án về du lịch đã và đang triển khai mang lại hiệu quả tích cực.

Nguồn nhân lực phục vụ du lịch có bước phát triển, trình độ, kỹ năng, chất lượng phục vụ du khách được nâng lên; an ninh, trật tự, an toàn xã hội, vệ sinh môi trường tại các khu, điểm du lịch được cải thiện, lượng khách du lịch và doanh thu du lịch có sự tăng trưởng khá qua các năm. Công tác xúc tiến, quảng bá du lịch đã được đổi mới; liên kết, phát triển tuyến, tour du lịch đã tạo được hiệu ứng tích cực, sức lan tỏa mạnh, đạt hiệu quả tốt, tạo được thương hiệu tốt về du lịch Sóc Trăng, từ đó mở rộng được thị trường, liên kết được nhiều công ty lữ hành khu vực miền Bắc, Trung, Thành phố Hồ Chí Minh thường xuyên có tour đưa khách về Sóc Trăng.

2. Hạn chế

Cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch chưa được đầu tư đúng mức và thiếu đồng bộ; việc đầu tư mới, nâng cấp mở rộng hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông còn chậm phát triển, nhất là các công trình giao thông phục vụ các điểm du lịch. Tiến độ triển khai thực hiện các dự án còn chậm.

Các sản phẩm du lịch đặc thù ít và chưa phong phú, thiếu các khu vui chơi giải trí để thu hút khách nghỉ đêm tại Sóc Trăng; Hệ thống cơ sở lưu trú còn ít, thiếu các nhà hàng chuyên phục vụ các món ăn đặc sản của các dân tộc, khu nghỉ dưỡng cao cấp; Chưa khai thác tốt các loại hình di sản văn hóa và di tích lịch sử phục vụ khách tham quan du lịch.

Nguồn nhân lực du lịch trong tỉnh còn thiếu, đội ngũ hướng dẫn viên du lịch còn hạn chế; các hộ kinh doanh về du lịch hầu hết chưa được đào tạo chuyên môn về du lịch.

Công tác xúc tiến, tuyên truyền, quảng bá du lịch của tỉnh còn bị động, mô hình, phương thức có đổi mới nhưng hiệu quả chưa cao. Mức độ tham gia đầu tư của người dân vào hoạt động du lịch còn thấp, các mô hình, dự án du lịch cộng đồng kết hợp tham quan, tìm hiểu về truyền thống, văn hoá của đồng bào dân tộc Khmer và dân tộc Hoa triển khai chậm.

Công tác triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh còn chậm; tỉnh chưa tranh thủ được nguồn vốn Trung ương hỗ trợ phát triển du lịch.

3. Nguyên nhân

Bên cạnh những yếu tố khách quan về điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh còn nhiều khó khăn, tình hình dịch bệnh Covid – 19 đang diễn biến phức tạp ảnh hưởng lớn đến ngành du lịch.

Ngân sách đầu tư cho phát triển du lịch còn nhiều hạn chế. Nguồn vốn xã hội hóa đầu tư cho những dự án dịch vụ du lịch còn ít, chưa có nhiều dự án mang

tầm cỡ khu vực để tạo điểm nhấn quan trọng và thúc đẩy mạnh mẽ cho sự phát triển dịch vụ du lịch của tỉnh.

Một số cấp ủy, chính quyền chưa quan tâm đúng mức, đầy đủ về vị trí, vai trò của ngành du lịch đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Sự phối hợp của các cấp, các ngành và các doanh nghiệp trong tỉnh hiệu quả chưa cao.

Phần III

ĐỊNH HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH SÓC TRĂNG GIAI ĐOẠN 2022 - 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

I- CƠ HỘI, KHÓ KHĂN THÁCH THỨC TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH SÓC TRĂNG

1. Cơ hội phát triển du lịch

Việt Nam đã ngày càng hội nhập sâu và toàn diện vào đời sống kinh tế chính trị của thế giới. Sự hội nhập kinh tế quốc tế mạnh mẽ sẽ mở ra những điều kiện và không gian mới cho sự phát triển kinh tế xã hội Việt Nam. Trong thuận lợi chung đó, có cơ hội cho du lịch Sóc Trăng.

Thế kỷ 21 được xem là thế kỷ của biển và đại dương. Sóc Trăng là một tỉnh có nhiều cơ hội phát triển kinh tế biển, trong đó có nhiều công trình dự án có thể liên kết khai thác phát triển du lịch: cảng nước sâu; điện gió; du lịch biển.

Trong giai đoạn 2021-2025, theo định hướng của Chính phủ, ĐBSCL sẽ có những công trình giao thông trọng điểm được hình thành, kết nối Sóc Trăng với các tỉnh trong vùng, đặc biệt là các tuyến cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ ; tuyến Cần Thơ - Cà Mau, tuyến Trung Lương - Mỹ Thuận, Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng,... Sự phát triển giao thông sẽ tạo điều kiện thuận lợi thu hút du khách đến với tỉnh Sóc Trăng.

Sóc Trăng đang đẩy mạnh liên kết phát triển du lịch, đặc biệt là liên kết vùng ĐBSCL để kết nối với nhau theo chuỗi giá trị để tạo thành những sản phẩm du lịch hấp dẫn. Xu thế hợp tác khu vực ĐBSCL và cả nước đang gia tăng mạnh là một cơ hội tốt để Sóc Trăng có thể tận dụng nguồn lực từ bên ngoài và định vị thành công bản sắc du lịch của mình trong bức tranh tổng thể du lịch ĐBSCL và Việt Nam.

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 sẽ tạo ra cơ hội lớn để Sóc Trăng phát triển du lịch theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp.

2. Khó khăn và thách thức

Đại dịch Covid-19 đã và đang diễn biến hết sức phức tạp ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình phát triển du lịch trong và ngoài nước trong đó có Sóc Trăng.

Biến đổi khí hậu sẽ tác động mạnh đến các tài nguyên, cơ sở hạ tầng và các hoạt động du lịch, đặc biệt là với các khu du lịch ven biển.

Điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Sóc Trăng còn nhiều khó khăn; mức sống của người dân chưa cao, ảnh hưởng đến quan hệ “cung - cầu” về du lịch. Cơ chế chính sách cho phát triển du lịch còn hạn chế.

Du lịch trong nước và khu vực ngày càng cạnh tranh gay gắt. Việc xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù, chất lượng cao, có thương hiệu và khả năng cạnh tranh cao sẽ là thách thức lớn đối với du lịch Sóc Trăng.

Sự liên kết của doanh nghiệp du lịch chưa chặt chẽ, hoạt động của Hiệp hội Du lịch vẫn còn những hạn chế nhất định. Tỉnh chưa có doanh nghiệp có tầm cỡ, đủ năng lực để kết nối, mở rộng liên kết với các đối tác trong và ngoài nước.

II- QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Quan điểm

Phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế của tỉnh để phát triển du lịch, tiếp tục đưa du lịch Sóc Trăng trở thành ngành kinh tế quan trọng, tạo bước đột phá nhằm phát triển toàn diện du lịch cả về phạm vi, quy mô và chất lượng, đảm bảo phát triển bền vững, chiếm tỷ trọng ngày càng cao trong GRDP.

Phấn đấu xây dựng du lịch Sóc Trăng trở thành một trong những Trung tâm du lịch về lễ hội của khu vực ĐBSCL, có thương hiệu, sức cạnh tranh cao và có nội dung văn hóa sâu sắc. Lấy loại hình **du lịch văn hóa - lễ hội** làm cơ sở, nền tảng cho phát triển các loại hình du lịch và dịch vụ du lịch khác.

Khai thác có hiệu quả tài nguyên du lịch của tỉnh gắn với việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, các di tích lịch sử; phát triển du lịch gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái; Định hướng phát triển không gian du lịch theo cụm, lấy thành phố Sóc Trăng làm trung tâm kết nối, đề tập trung phát huy lợi thế, khai thác có hiệu quả sản phẩm du lịch đặc trưng của tỉnh.

Tăng cường liên kết với các tỉnh, thành phố trong khu vực và cả nước, chủ động liên kết giữa ngành du lịch với các ngành, lĩnh vực khác trong chuỗi giá trị hình thành nên các sản phẩm du lịch.

Phát triển du lịch là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, các ngành, các cấp và của toàn xã hội, với sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của các cấp ủy đảng; phát huy mạnh mẽ vai trò chủ lực của doanh nghiệp và cộng đồng dân cư; sự quản lý thống nhất của nhà nước; đẩy mạnh công tác xã hội hóa, phát huy mọi nguồn lực đầu tư trong và ngoài nước để phát triển du lịch trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt.

2. Mục tiêu phát triển

2.1. Mục tiêu chung

Đến năm 2025, du lịch Sóc Trăng trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh, sản phẩm du lịch hình thành rõ nét, đặc trưng, có sức cạnh tranh. Hoạt động du lịch mang tính chuyên nghiệp.

Đến năm 2030, du lịch Sóc Trăng trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh với hệ thống hạ tầng đồng bộ, sản phẩm du lịch đa dạng, có thương hiệu và sức cạnh tranh cao; góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, xóa đói giảm nghèo, tạo việc làm, tăng nguồn thu cho ngân sách, tạo động lực để thúc đẩy các ngành kinh tế khác phát triển.

2.2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2022 - 2025

Phấn đấu đến năm 2025 đạt:

- Sản phẩm du lịch: Công nhận thêm 04 điểm du lịch, từ 1 - 3 khu du lịch.
- Cơ sở lưu trú: Có từ 3 - 5 khách sạn 3 sao và 1 khách sạn 4 sao.
- Khách du lịch: Thu hút khoảng 2.600.000 lượt khách, trong đó có 50.000 lượt khách quốc tế; 2.550.000 lượt khách nội địa.
- Doanh thu từ khách du lịch đạt 1.450 tỷ đồng.
- Nguồn nhân lực du lịch: toàn tỉnh có trên 1.600 lao động trực tiếp. Trong đó, có 75% lao động được đào tạo kiến thức, kỹ năng cơ bản phục vụ công tác quản lý và phục vụ hoạt động du lịch.
- Môi trường du lịch: có 80% các khu, điểm du lịch đạt môi trường tự nhiên xanh - sạch - đẹp; 100% khu, điểm du lịch có nhà vệ sinh đạt chuẩn.

b) Đến năm 2030

- Sản phẩm du lịch: Công nhận thêm 03 điểm du lịch, từ 1 - 2 khu du lịch.
- Cơ sở lưu trú: Có từ 2 - 3 khách sạn 4 sao trở lên.
- Khách du lịch: Phấn đấu thu hút khoảng 3.585.000 lượt khách, trong đó có 85.000 lượt khách quốc tế, 3.500.000 lượt khách nội địa.
- Doanh thu từ khách du lịch: Phấn đấu doanh thu đạt 3.500 tỷ đồng.
- Nguồn nhân lực du lịch: Đến năm 2030 toàn tỉnh có trên 2.200 lao động trực tiếp. Trong đó có 80% lao động trong ngành du lịch được đào tạo phục vụ hoạt động du lịch.
- Môi trường du lịch: Phấn đấu có 90% các khu, điểm du lịch đạt môi trường tự nhiên xanh - sạch - đẹp.

III- ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH SÓC TRĂNG GIAI ĐOẠN 2022 - 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

1. Định hướng phát triển sản phẩm du lịch: Phát triển 10 sản phẩm du lịch chủ lực, 06 sản phẩm du lịch bổ sung và 3 điểm dừng chân, cụ thể như sau:

1.1. Phát triển 10 sản phẩm du lịch chủ lực

Trong giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030, tỉnh Sóc Trăng tập trung phát triển 10 sản phẩm du lịch chủ lực như sau:

- Du lịch văn hóa tâm linh thành phố Sóc Trăng.

- Du lịch văn hóa lễ hội - ẩm thực thành phố Sóc Trăng.
- Du lịch văn hóa tín ngưỡng Giếng Tiên huyện Châu Thành.
- Du lịch sinh thái biển Mỏ Ó huyện Trần Đề.
- Du lịch sông nước miệt vườn cồn Mỹ Phước huyện Kế Sách.
- Du lịch sinh thái biển Cù Lao Dung.
- Du lịch sinh thái biển Hồ Bể Vĩnh Châu.
- Điểm du lịch Tân Huê Viên Châu Thành.
- Du lịch sinh thái rừng tràm kết hợp văn hóa về nguồn tại Khu Căn cứ Tỉnh ủy huyện Mỹ Tú.
- Du lịch văn hóa thương hồ chợ nổi Ngã Năm.

1.2. Phát triển 6 sản phẩm du lịch bổ sung

- Du lịch cộng đồng cồn Phong Nấm huyện Kế Sách.
- Du lịch văn hóa cộng đồng tại xã Phú Tân và xã Phú Tâm huyện Châu Thành.
- Du lịch sinh thái, tâm linh vườn cò Sáu Xom huyện Mỹ Xuyên.
- Du lịch sinh thái sông nước miệt vườn tại xã An Thạnh I và An Thạnh Tây huyện Cù Lao Dung.
- Du lịch sinh thái nông nghiệp, nông thôn Mỹ Xuyên – Trần Đề.
- Du lịch điện gió Vĩnh Châu - Trần Đề - Cù Lao Dung.

1.3. Phát triển 3 điểm dừng chân trên địa bàn các huyện: Thạnh Trị, Kế Sách, Trần Đề.

2. Định hướng không gian phát triển du lịch theo cụm, bao gồm:

2.1. Cụm du lịch đô thị thành phố Sóc Trăng

Phát triển 03 sản phẩm du lịch: Du lịch văn hóa tâm linh; Du lịch văn hóa lễ hội - ẩm thực - mua sắm; Du lịch kết hợp làm đẹp và chăm sóc sức khỏe, nghỉ dưỡng.

- Du lịch văn hóa tâm linh

Tập trung khai thác các cơ sở thờ tự, tôn giáo tín ngưỡng 3 dân tộc Kinh, Khmer, Hoa như: chùa Quan Âm Linh Ứng, Thiền Viện Trúc Lâm, chùa Đá Vĩnh Hưng (Kiến trúc Nhật bản), chùa Kh'Leang, chùa Dơi, Bửu Sơn Tự; phát huy giá trị các di tích lịch sử trên địa bàn thành phố để phục vụ du khách tham quan nhằm thỏa mãn sự tín ngưỡng, những giá trị tâm linh, lịch sử; sự cảm nhận về kiến trúc, cảnh quan, văn hóa ẩm thực của các cộng đồng dân tộc, cơ hội mua sắm đặc sản Sóc Trăng.

Xây dựng các giá trị tâm linh riêng biệt của các chùa chiền tại thành phố Sóc Trăng (thu thập - biên tập - truyền thuyết hóa các câu chuyện tâm linh của hệ

thống chùa chiền; xây dựng các khu tịnh tâm, làm phước...); Phát triển các loại hình nghệ thuật dân gian phù hợp, linh hoạt tổ chức trong khuôn viên chùa.

- Du lịch văn hóa lễ hội - ẩm thực - mua sắm

Nâng tầm Lễ hội Oóc Om Bóc - Đua ghe Ngo khu vực ĐBSCL - Sóc Trăng thành lễ hội văn hóa cấp Quốc gia. Xây dựng sản phẩm du lịch đua ghe Ngo trải nghiệm theo định kỳ để phục vụ khách du lịch, phát triển hệ thống du thuyền trên sông Maspero và trên tuyến sông Hậu (Sóc Trăng - Kế Sách - Trần Đề - Cù Lao Dung).

Phát triển mạnh phố ẩm thực chợ đêm, phố đi bộ, hệ thống siêu thị, cửa hàng OCOP; cơ sở lưu trú, nhà hàng quán ăn, các công viên vui chơi giải trí các trò chơi dân gian; Xây dựng các đội hình dịch vụ biểu diễn nghệ thuật văn hóa đặc trưng như: đờn ca tài tử, nghệ thuật sân khấu Dù Kê; nghệ thuật sân khấu Rô băm; Nghệ thuật trình diễn dân gian nhạc Ngũ âm; Nghệ thuật trình diễn dân gian múa Rom Vong của người Khmer, nhạc Tù Lầu Cầu của người Hoa, hướng đến việc thu hút và giữ chân khách về đêm, qua đó tạo dựng sự khác biệt đem lại cho du khách giá trị trải nghiệm về văn hóa đặc sắc.

- Du lịch kết hợp làm đẹp và chăm sóc sức khỏe, nghỉ dưỡng

Hình thành và phát triển Trung tâm nghỉ dưỡng tại thành phố Sóc Trăng với khuôn viên vườn hoa, cây cảnh kết hợp hệ thống Spa chuyên nghiệp để thu hút và phục vụ du khách trải nghiệm nhằm thỏa mãn nhu cầu chăm sóc sức khỏe, làm đẹp, nghỉ dưỡng, thụ hưởng không khí trong lành, trải nghiệm dịch vụ với những bài thuốc quý về tăng cường sức khỏe và làm đẹp chuyên nghiệp mang tầm quốc tế.

Tạo ra các dịch vụ chuyên biệt về chăm sóc sức khỏe như: tắm dược liệu làm đẹp, trị bệnh, thảo mộc tăng cường sức khỏe...; dịch vụ thiền - yoga; dịch vụ giảm cân, thải độc với sự đồng hành của các chuyên gia, huấn luyện viên chuyên nghiệp.

Hỗ trợ chính sách doanh nghiệp đầu tư xây dựng khu nghỉ dưỡng quy mô lớn kết hợp hệ thống Spa chuyên nghiệp. Liên kết, hợp tác với các Viện thẩm mỹ nổi tiếng của các nước tiêu biểu như: Nhật Bản với thế mạnh về Spa khoáng nóng, Hàn Quốc với ngành làm đẹp, Ấn Độ với thiền, yoga... để phục vụ du khách.

- Các dự án triển khai giai đoạn 2022 - 2025

+ Dự án Phát triển mô hình dịch vụ văn hóa nghệ thuật ca múa nhạc truyền thống phục vụ phát triển du lịch của tỉnh Sóc Trăng.

+ Dự án xây dựng khu phố du lịch Maspero (với các hạng mục: chợ đêm, phố đi bộ, phố ẩm thực, trang trí bờ sông).

+ Dự án phát triển sản phẩm du lịch kết hợp làm đẹp và chăm sóc sức khỏe tại thành phố Sóc Trăng.

+ Dự án phát triển sản phẩm du lịch về đêm.

+ Dự án xây dựng Làng Homestay Sông Đình (tại bờ đối diện trung tâm thành phố, khu vực cầu Sông Đình bắc qua).

- Các dự án định hướng đến năm 2030

+ Dự án phát triển thuyền du lịch trên sông Maspero (đoạn từ cầu Nguyễn Văn Linh đến cầu Sông Đình).

+ Dự án phát triển Làng homestay Maspero (tại bờ đối diện trung tâm thành phố Sóc Trăng).

2.2. Cụm du lịch Châu Thành - Mỹ Tú - Ngã Năm - Thạnh Trị

Tập trung phát triển sản phẩm du lịch văn hóa và du lịch sinh thái.

- Điểm Du lịch Tân Huê Viên huyện Châu Thành

Phát triển Điểm du lịch Tân Huê Viên với quy mô xứng tầm một sản phẩm du lịch chủ lực của tỉnh và cả Khu vực DBSCL.

Phát triển, nâng tầm khu trưng bày, triển lãm truyền thống nghề làm bánh Pía - lap xưởng của Sóc Trăng. Xây dựng phố cổ đi bộ theo lối kiến trúc của 3 dân tộc Kinh, Khmer, Hoa. Phát triển sản phẩm du lịch, khu mua sắm, tham quan quy trình sản xuất bánh Pía hiện đại, tham quan Tòa Liên Hoa Bảo tháp... nhằm thỏa mãn nhu cầu tín ngưỡng và những giá trị tâm linh; cảm nhận về cảnh quan, văn hóa, ẩm thực và cơ hội mua sắm đặc sản Sóc Trăng.

Phối hợp, hỗ trợ chính sách cho doanh nghiệp, chủ đầu tư dự án nâng tầm giá trị Điểm du lịch Tân Huê Viên thành Khu Du lịch đặc trưng của tỉnh.

- Du lịch văn hóa tín ngưỡng Giếng Tiên huyện Châu Thành

Hoàn thành và đưa vào hoạt động Khu du lịch văn hóa tín ngưỡng Giếng Tiên; tôn tạo, nâng cấp chùa Bốn Mặt; Chùa Chấm Pa; các lễ hội dân gian truyền thống kết hợp du lịch văn hóa cộng đồng xã Phú Tân, xã Phú Tâm... để phục vụ du khách tham quan, trải nghiệm về văn hóa đặc sắc của cộng đồng Khmer với trung tâm là Khu du lịch văn hóa tín ngưỡng Giếng Tiên.

Xây dựng truyền thuyết về Giếng Tiên; các trò chơi dân gian liên quan đến truyền thuyết Giếng Tiên để phục vụ du khách.

Phối hợp hỗ trợ các cơ chế, chính sách đối với chủ đầu tư dự án Khu du lịch văn hóa tín ngưỡng Giếng Tiên. Quản lý và kiểm tra việc thực hiện đúng các cam kết của dự án, đặc biệt là cam kết phục dựng - phát triển các giá trị văn hóa Giếng Tiên.

Rà soát - điều chỉnh quy hoạch địa bàn quanh Khu du lịch văn hóa tín ngưỡng Giếng Tiên về nhà ở, mô hình sinh thái vườn, dịch vụ du lịch, phát triển làng nghề kết nối với dịch vụ du lịch.

Đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông kết nối Khu du lịch văn hóa tín ngưỡng Giếng Tiên với Quốc lộ 1A.

- Du lịch sinh thái rừng tràm kết hợp văn hóa về nguồn tại Khu di tích căn cứ Tỉnh ủy Sóc Trăng

Tập trung đầu tư phát triển các dịch vụ tại Khu di tích căn cứ Tỉnh ủy Sóc Trăng, nâng tầm giá trị lịch sử - văn hóa và hệ sinh thái rừng tràm... để du khách tham quan cảm nhận về lịch sử hào hùng của mảnh đất Sóc Trăng, cảm nhận “về với cội nguồn truyền thống quê hương”; về với đồng quê và thiên nhiên hoang dã; trải nghiệm các nghề đánh bắt cá trong rừng tràm; thưởng lãm cảnh quan thiên nhiên và sinh thái rừng tràm.

Đào tạo hướng dẫn viên chuyên nghiệp, phục dựng mô hình các trận đánh lịch sử; phát triển các dịch vụ nhà hàng và nhà nghỉ trong rừng tràm; tuyển tham quan xuyên rừng...

Xây dựng phương án phát triển dịch vụ du lịch theo định hướng 2 hợp phần: du lịch về nguồn và du lịch sinh thái; Phát triển giao thông nội bộ trong rừng tràm, xây dựng các công trình kiến trúc lưu trú - nghỉ dưỡng; kiện toàn hệ thống quản lý Khu di tích theo loại hình đơn vị sự nghiệp có thu; Truyền thông và gắn kết chương trình phát triển du lịch với giáo dục truyền thống lịch sử - địa lý của tỉnh để thu hút thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên.

- Du lịch văn hóa thương hồ Chợ nổi Ngã Năm

Xây dựng điểm đến để khách tham quan thưởng ngoạn cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp nơi hợp long của 5 nhánh sông (Cà Mau, Vĩnh Quới, Long Mỹ, Thạnh Trị, Phụng Hiệp); tham quan các di tích lịch sử văn hóa; làng nghề sản xuất trà măng cầu, đan lát lục bình, các vườn cây ăn trái, trải nghiệm tát đìa, bắt cá ao...

Tập trung đầu tư, tôn tạo văn hóa giao thương sông nước truyền thống đậm đà chất vùng quê Tây Nam bộ, với những nét xưa; phát triển dịch vụ ẩm thực đa dạng trên các ghe thuyền.

Nâng cấp cơ sở hạ tầng giao thông kết nối chợ nổi với quốc lộ 1A. Khuyến khích doanh nghiệp phát triển hệ thống lưu trú cao cấp, xây dựng homestay; Phát triển dịch vụ vận chuyển và thưởng thức nghệ thuật truyền thống trên sông; Định kỳ tổ chức các sự kiện văn hóa, lễ hội.

- Điểm dừng chân Thạnh Trị

Xây dựng điểm dừng chân thị trấn Phú Lộc, cạnh quốc lộ 1A.

Quy hoạch không gian thu hút và phục vụ khách du lịch gồm các hạng mục: Bãi đậu xe - điểm rửa và bảo dưỡng ô tô; cửa hàng OCOP; khu dịch vụ ăn uống; dịch vụ văn hóa nghệ thuật, biểu diễn võ cổ truyền dân tộc.

- Các dự án triển khai giai đoạn 2022 - 2025

+ Dự án phát triển Khu du lịch văn hóa tín ngưỡng Giếng Tiên huyện Châu Thành (đang triển khai - dự kiến đưa vào hoạt động năm 2023).

+ Dự án công trình Tòa Liên Hoa Bảo tháp - Tân Huê Viên (đã triển khai – dự kiến hoàn thiện đưa vào hoạt động năm 2022).

+ Dự án phát triển Làng văn hóa du lịch Chợ nổi Ngã Năm (đang xây dựng dự án).

- + Dự án Bảo tồn chợ nổi Ngã Năm; cải tạo cảnh quan môi trường.
- + Dự án phát triển Khu du lịch sinh thái rừng tràm kết hợp du lịch văn hóa về nguồn tại Khu di tích căn cứ Tỉnh ủy Sóc Trăng (Mỹ Tú).
- + Dự án xây dựng điểm dừng chân Thanh Trì (tại thị trấn Phú Lộc).

2.3. Cụm du lịch Mỹ Xuyên - Trần Đề - Vĩnh Châu

Tập trung phát triển du lịch sinh thái biển và du lịch tâm linh

- Du lịch sinh thái biển Mỏ Ó huyện Trần Đề

Xây dựng điểm đến tham quan bãi biển Mỏ Ó, công trình điện gió từ Lịch Hội Thượng đến Tú Đầm, Đại Ân 2, thưởng thức Nghệ thuật sân khấu Rô băm của người Khmer, Lễ hội Nghinh Ông Nam Hải, cảm nhận thực tế về văn hóa đặc sắc của cộng đồng 3 dân tộc Kinh, Khmer, Hoa.

Tập trung khai thác tuyến du lịch trên biển: Tàu cao tốc Trần Đề - Côn Đảo, mở rộng tuyến du lịch hàng hải Trần Đề - Thành phố Hồ Chí Minh - Phú Quốc.

Phát triển farmstay trong rừng bần và thiết kế cho du khách trải nghiệm nghề bắt thủy sản truyền thống; Xây dựng bãi biển nhân tạo; tổ chức các hoạt động thể thao biển.

Phát triển hệ thống nhà nghỉ, khách sạn, nâng cấp cơ sở hạ tầng giao thông kết nối với Quốc lộ Nam Sông Hậu; từng bước hình thành phố đêm phục vụ khách du lịch.

- Du lịch sinh thái biển Hồ Bể Vĩnh Châu

Phát triển du lịch sinh thái biển Hồ Bể theo tầm nhìn mới và sản phẩm dịch vụ mới: Phát triển mạnh các dịch vụ du lịch trên biển: công trình điện gió, tham quan rừng phòng hộ ven biển bằng xe điện, xe đạp, xích lô cơ động... kết hợp tham quan các vùng nông nghiệp chuyên canh hành tím, tỏi với công nghệ sản xuất sạch; tham quan các di tích lịch sử - văn hóa và các điểm như: truyền thuyết Mộ Hoàng Cô, Giếng Ngự; Nhà cổ Họ Lai; Miếu Bà Thiên Hậu, Mộ Cá Ông... Thưởng thức văn hóa, nghệ thuật truyền thống đặc sắc của 3 dân tộc Kinh, Khmer, Hoa với các lễ hội tiêu biểu hàng năm. Phát triển hệ thống homestay trong hệ sinh thái rừng ven biển; tổ chức các hoạt động thể thao biển; hình thành các dịch vụ đặc trưng về ẩm thực, mua bán của cư dân biển.

- Du lịch sinh thái, tâm linh vườn cò Sáu Xom (Mỹ Xuyên)

Xây dựng “Đường hoa kiêu mẫu” tạo điểm nhấn để đưa khách đến tham quan khu sinh thái vườn cò Sáu Xom với nhiều giống cò, vạc, còng cọc và nhiều giống chim khác cư ngụ... Bên cạnh đó là truyền thuyết về miếu Bà chúa xứ trong vườn cò - sản phẩm du lịch tâm linh.

Phát triển mạnh các dịch vụ đi kèm phục vụ khách tham quan du lịch.

- Các dự án triển khai giai đoạn 2022 - 2025

+ Dự án phát triển Du lịch sinh thái Hồ Bể (chùa Quan âm Đông Hải Vĩnh Châu- đang triển khai thực hiện).

+ Dự án xây dựng ngọn Hải Đăng kết hợp Đài Quan sát tại phường 1 thị xã Vĩnh Châu (kết hợp khai thác điểm tham quan Miếu Bà Thiên Hậu).

+ Dự án mở rộng phát triển dịch vụ du lịch tại chùa Chén kiều (Mỹ Xuyên)

+ Phát triển Điểm dừng chân Minh Khai phục vụ khách du lịch (Mỹ Xuyên).

+ Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, phát triển dịch vụ du lịch sinh thái vườn cò Sáu Xom (Mỹ Xuyên)

- Các dự án định hướng đến năm 2030

+ Dự án phát triển du lịch sinh thái biển Mỏ Ó huyện Trần Đề

+ Dự án phát triển Phô biển Trần Đề (Trần Đề).

+ Dự án xây dựng “Điểm dừng chân Trần Đề”.

+ Dự án Phát triển du lịch sinh thái nông nghiệp, nông thôn Mỹ Xuyên - Trần Đề (Nông, Thủy, Hải sản, xây dựng Bảo tàng lúa nước Sóc Trăng).

2.4. Cụm Du lịch Cù Lao Dung - Kế Sách - Long Phú

Phát triển sản phẩm du lịch sinh thái miệt vườn và sinh thái biển

- Du lịch sinh thái biển Cù Lao Dung

Tập trung tôn tạo, nâng cấp di tích Đền thờ Bác Hồ (An Thạnh Đông); khai thác hệ sinh thái biển với những sản phẩm du lịch đặc thù: rừng bần, bãi bồi ven biển; đảo Khi; truyền thuyết Sơn Tiên (An Thạnh Nam).

Phát triển các homestay, farmstay trong rừng bần và đảo Khi; đẩy nhanh tiến độ dự án giao thông xuyên tâm; kiến nghị Trung ương sớm xây cầu kết nối Cù Lao Dung với đất liền;

- Du lịch sinh thái sông nước miệt vườn huyện Cù Lao Dung.

Phát triển khu vườn cây ăn trái đa dạng, hương vị đặc trưng, đặc biệt là các vườn nhãn; trải nghiệm đời sống bình dị của người nông dân đất Cù Lao với các nghề đánh bắt thủy sản truyền thống; thưởng lãm cảnh quan thiên nhiên và cảnh quan nông nghiệp sinh thái sông nước miệt vườn.

Khai thác du thuyền trên Sông Hậu (tuyến thành phố Sóc Trăng - Kế sách - Trần Đề - Cù Lao Dung)

- Du lịch sinh thái sông nước miệt vườn Cồn Mỹ Phước (Kế sách)

Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động Ngày hội sông nước miệt vườn tại Cồn Mỹ Phước, thiết kế các vườn cây ăn trái với các giống lạ, giống hiếm; kiến trúc các kiểu homestay, farmstay để phục vụ du khách trải nghiệm làm vườn, câu cá; dịch vụ tham quan bằng xe đạp; du thuyền.

Nâng cấp và mở rộng bến phà, đường giao thông Cồn Mỹ Phước; tăng cường nghiên cứu và chuyển giao các giống cây trái khác biệt, có chất lượng.

- Du lịch cộng đồng Cồn Phong Nấm huyện Kế Sách

Khai thác vị trí đặc địa; hệ sinh thái sông nước miệt vườn; cảnh quan thiên nhiên. Phục vụ khách tham quan vườn cây ăn trái, cảnh sông nước hữu tình cạnh Trung tâm thành phố Cần Thơ (cách trung tâm Cần Thơ 18km).

- Xây dựng Điểm Dừng chân trên địa bàn huyện Kế Sách

Xây dựng trạm dừng chân Kế Sách trên đường quốc lộ Nam Sông Hậu.

Quy hoạch không gian gồm các hạng mục chính như: Bãi đậu xe - điểm rửa xe - điểm bảo dưỡng ô tô; cửa hàng OCOP; Khu dịch vụ ăn uống, mua bán trái cây...

- Du lịch văn hóa về nguồn huyện Long Phú

Nâng cấp các điểm đến phục vụ khách tham quan: nhà Lưu niệm Bác sĩ nông học Lương Định Của, bến sông Đại Ngãi nơi đón đoàn tù chính trị từ Côn Đảo trở về đất liền vào năm 1945.

Kêu gọi đầu tư khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Sân golf tại Cồn nổi số 3 huyện Long Phú.

- Các dự án triển khai giai đoạn 2022 - 2025

+ Dự án phát triển sản phẩm du lịch sinh thái sông nước miệt vườn trên dãy Cù Lao dọc Sông Hậu (Kế Sách - Cù Lao Dung).

+ Dự án nâng tầm Lễ hội du lịch sinh thái sông nước miệt vườn cồn Mỹ Phước (huyện Kế Sách).

+ Dự án Khu sinh thái nghỉ dưỡng - sân golf tại Cồn nổi số 3 (Long Phú).

+ Nâng cấp đường giao thông Cồn Mỹ Phước xã Nhơn Mỹ, Kế Sách.

+ Dự án xây dựng “Điểm dừng chân Kế Sách”.

+ Dự án Bến tàu du lịch kết nối Cù Lao Dung với Trần Đề, Kế Sách và thành phố Sóc Trăng.

- Các dự án định hướng đến năm 2030

+ Dự án phát triển du lịch sinh thái biển Cù Lao Dung.

+ Dự án phát triển khu du lịch sinh thái rừng ngập mặn kết hợp nghỉ dưỡng tại homestay, farmstay trong rừng bần (Cù Lao Dung).

IV- KINH PHÍ

1. Kinh phí để thực hiện Đề án được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của tỉnh, nguồn vốn lồng ghép từ các chương trình, kế hoạch, đề án của Trung ương, của địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Tổng kinh phí dự kiến thực hiện Đề án là **3.588,5** tỷ đồng, trong đó:

- Nguồn kinh phí hỗ trợ từ Trung ương: 03 tỷ đồng.

- Nguồn ngân sách tỉnh: 545,7 tỷ đồng (trong đó: Phân về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 101 tỷ đồng; Phân về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 20,5 tỷ đồng; Phân về ngân sách huyện, thị xã, thành phố: 424,2 tỷ đồng).

- Nguồn kinh phí và xã hội hóa: 3.039,8 tỷ đồng.

2. Cụ thể các giai đoạn:

a) Giai đoạn 2022 – 2025: **2.249,1 tỷ đồng**

+ Nguồn kinh phí hỗ trợ từ Trung ương: 03 tỷ đồng

+ Nguồn chi sự nghiệp: 31,8 tỷ đồng.

+ Nguồn đầu tư công: 324,5 tỷ đồng.

+ Nguồn xã hội hóa: 1.889,8 tỷ đồng.

b) Giai đoạn 2026 – 2030: **1.339,4 tỷ đồng**

+ Nguồn chi sự nghiệp: 6,4 tỷ đồng.

+ Nguồn đầu tư công: 183 tỷ đồng.

+ Nguồn xã hội hóa: 1.150 tỷ đồng.

(Đính kèm các Phụ lục)

V- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH SÓC TRĂNG GIAI ĐOẠN 2022 - 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN 2030

1. Công tác tuyên truyền về quan điểm, mục tiêu phát triển du lịch

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 02/8/2016 của Ban Chấp Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng về phát triển du lịch tỉnh Sóc Trăng đến năm 2020, định hướng đến năm 2025.

Các cấp ủy, chính quyền cần đổi mới tư duy với định hướng phát triển du lịch theo quy luật kinh tế thị trường, đảm bảo nhất quán về quan điểm mục tiêu, đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch trở thành một trong những trụ cột phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Nâng cao nhận thức trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân, các cơ sở kinh doanh du lịch về vị trí, vai trò của ngành du lịch trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, thống nhất quan điểm xem du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, mang nội dung văn hóa sâu sắc, có tính liên ngành, liên vùng và xã hội hóa cao, là động lực phát triển kinh tế - xã hội, góp phần đẩy mạnh cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm, giảm nghèo và nâng cao đời sống nhân dân. Trọng tâm là phải đổi mới tư duy và hành động với phương châm “Nhà nước, doanh nghiệp và nhân dân đồng hành phát triển du lịch”.

Các cấp, các ngành, trước hết là Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh cần tăng cường thực hiện truyền thông bằng nhiều hình thức phù hợp, đa dạng, phong phú để tuyên truyền phổ biến các chủ trương, chính sách về du lịch, góp phần thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển du lịch.

Các địa phương có địa bàn trọng điểm phát triển du lịch thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao ý thức trong cộng đồng dân cư, doanh nghiệp để xây dựng bảo vệ hình ảnh, uy tín, thương hiệu và sức thu hút của du lịch Sóc Trăng, thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền vận động các tổ chức, cá nhân tự giác, tích cực tham gia giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, tăng cường thực hiện nếp sống văn minh, ứng xử có văn hóa, thân thiện đối với khách du lịch, phát động mạnh mẽ trong cộng đồng dân cư, cộng đồng doanh nghiệp về khởi nghiệp kinh doanh du lịch.

2. Đẩy mạnh phát triển sản phẩm du lịch

Tiếp tục tăng cường đầu tư mới các sản phẩm du lịch và nâng cao chất lượng, khai thác có hiệu quả các sản phẩm du lịch trọng điểm, nhất là các sản phẩm du lịch đã được thị trường tiếp nhận, qua đó từng bước kết nối tour, tuyến thu hút khách du lịch. Tập trung hoàn thiện, nâng cao chất lượng 10 sản phẩm du lịch chủ lực có thể mạnh của tỉnh; phát triển 6 sản phẩm du lịch bổ sung và các điểm dừng chân trên địa bàn các huyện.

Trên cơ sở định hướng phát triển sản phẩm du lịch giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030, tiến hành lập các dự án để kêu gọi đầu tư theo mức độ ưu tiên, phù hợp với điều kiện cụ thể của tỉnh. Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư, trên cơ sở tăng thêm sự ưu đãi để thu hút các tập đoàn lớn đầu tư các dự án trọng điểm, đặc biệt là các dự án hiện còn chậm tiến độ. Thực hiện chiến lược thu hút đầu tư theo tầm nhìn dài hạn, sẵn sàng quỹ đất sạch và đầu tư hạ tầng...

Phát triển các sản phẩm làng nghề truyền thống (đan lát, vẽ tranh trên kiếng, dệt chiếu), khích lệ sự tham gia của người dân vào hoạt động du lịch, nâng cao chất lượng các mô hình du lịch cộng đồng thu hút khách du lịch tham quan trải nghiệm, phát triển du lịch gắn với các sản phẩm OCOP của mỗi địa phương.

Trùng tu, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, kiến trúc cổ, nhất là các di tích đã được xếp hạng gắn với việc tổ chức các dịch vụ phục vụ khách du lịch.

3. Tập trung đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật và kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển du lịch

Tăng cường các nguồn lực xã hội hóa từ các doanh nghiệp, đầu tư mới hệ thống cơ sở lưu trú, nâng cấp hệ thống khách sạn, nâng dần tỉ lệ các khách sạn đạt chuẩn cao cấp (từ 3 đến 4 sao). Nâng cấp một số nhà nghỉ du lịch trở thành khách sạn 1 - 2 sao, một số nhà trọ đạt chuẩn là nhà nghỉ du lịch... Khuyến khích các nhà đầu tư thực hiện các dự án về dịch vụ du lịch, đặc biệt là trung tâm mua sắm, giải trí chất lượng cao tại thành phố Sóc Trăng, trong đó có một số khu phố kinh doanh thương mại, ẩm thực, trung tâm giải trí về đêm, khu phố đi bộ gắn với đặc trưng văn hóa 3 dân tộc, Kinh, Khmer, Hoa để thu hút khách du lịch tham quan trải nghiệm.

Kêu gọi đầu tư xây dựng các bến tàu du lịch, điểm dừng chân, đầu tư các tuyến xe điện vận chuyển khách du lịch, vận động nhân dân cải tạo và đổi mới vườn cây ăn trái, hình thành các dịch vụ du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng.

Các huyện, thị xã, thành phố tập trung nâng cao chất lượng các khu chợ theo hướng văn minh, lịch sự, sạch sẽ, phục vụ các món ăn đặc trưng, tiêu biểu của tỉnh Sóc Trăng phục vụ du khách, liên kết với các tỉnh trong khu vực tổ chức khu trưng bày và bán các sản phẩm đặc trưng, đặc sản OCOP.

Tổ chức hướng dẫn các cơ sở kinh doanh đăng ký xét công nhận cơ sở đạt chuẩn phục vụ khách du lịch ở các loại hình: ăn uống, mua bán, các dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

Đẩy mạnh xây dựng mới các dự án hạ tầng giao thông đến các khu điểm du lịch trọng điểm của tỉnh. Cải tạo mở rộng các tuyến giao thông đến các khu điểm như: Khu di tích căn cứ Tỉnh ủy, Đền thờ Bác Hồ; Đình Hòa Tú... để đầu tư xây dựng và nâng cấp thành sản phẩm du lịch thu hút khách du lịch.

4. Tăng cường công tác liên kết, hợp tác phát triển du lịch

Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thực hiện chương trình liên kết phát triển du lịch cụm phía Tây ĐBSCL gồm Cần Thơ, An Giang, Kiên Giang, Cà Mau, Bạc Liêu, Hậu Giang và Sóc Trăng.

Phối với các tỉnh, thành phố triển khai có hiệu quả thỏa thuận chương trình liên kết hợp tác phát triển du lịch đã được UBND thành phố Hồ Chí Minh và 13 tỉnh, thành phố ĐBSCL ký kết vào tháng 12 năm 2019.

Tổ chức gặp gỡ, trao đổi kinh nghiệm giữa cơ quan quản lý nhà nước và các doanh nghiệp lữ hành của các địa phương để kịp thời định hướng nâng cao hiệu quả thực hiện chương trình liên kết, hỗ trợ tạo điều kiện cho các doanh nghiệp triển khai bản thỏa thuận về ký kết tour, tuyến du lịch cũng như liên kết cung cấp các dịch vụ du lịch giữa đại diện các doanh nghiệp du lịch Sóc Trăng với các công ty du lịch, đơn vị lữ hành các tỉnh, thành phố trong cả nước.

Hình thành hệ thống liên kết giữa các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ du lịch bao gồm: lữ hành, vận chuyển, lưu trú, giải trí, các cửa hàng mua sắm, bán hàng lưu niệm, dịch vụ ăn uống... có chính sách khuyến mãi hấp dẫn để thu hút khách du lịch trên cơ sở đảm bảo chất lượng dịch vụ du lịch.

Tiếp tục tổ chức cho người dân, doanh nghiệp đi khảo sát và trải nghiệm thực tế mô hình du lịch cộng đồng đang phát triển mạnh trong khu vực và cả nước để học tập và áp dụng tại Sóc Trăng.

5. Khai thác thị trường khách du lịch

Tập trung khai thác thị trường khách du lịch nội địa đến từ thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh miền Đông Nam bộ, các tỉnh miền Trung - Tây Nguyên, các tỉnh ĐBSCL và các tỉnh phía Bắc là những thị trường rất có tiềm năng. Trong đó, chú trọng thu hút khách du lịch tâm linh; du lịch văn hóa lễ hội - ẩm thực - mua sắm; du lịch sinh thái kết hợp nghỉ dưỡng, chăm sóc sắc đẹp, sức khỏe.

Tiếp tục thu hút khách du lịch quốc tế đến từ các nước như Mỹ, Pháp, Úc, Đức, Nhật Bản, Hàn Quốc, Campuchia... Trong tương lai sẽ thu hút nhiều hơn khách du lịch đến từ các quốc gia như Campuchia, Thái Lan, Malaysia, Indonesia, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ và các nước có nhu cầu nghỉ dưỡng dài

ngày như Anh, Hà Lan, Nga trên cơ sở đẩy mạnh sự liên kết, xúc tiến du lịch vào thị trường này.

6. Xây dựng thương hiệu và đẩy mạnh quảng bá xúc tiến du lịch

Xây dựng chiến lược xúc tiến, quảng bá du lịch, cụ thể hóa thành các kế hoạch hàng năm, các chương trình xuyên suốt. Xác định rõ thông điệp truyền thông, đối tượng truyền thông, mục tiêu truyền thông. Tích hợp các công cụ hiện đại trong chương trình xúc tiến du lịch; xây dựng thương hiệu cho các địa bàn du lịch trọng điểm, các sản phẩm du lịch chủ lực, trong đó xác định rõ giá trị cốt lõi cho các đối tượng khách du lịch.

Phối hợp với Tổng cục Du lịch, Tổng Công ty Hàng không Việt Nam, Hiệp hội Du lịch Việt Nam, Hiệp hội Du lịch ĐBSCL tổ chức đón các đoàn tham quan, giới thiệu tài nguyên, lợi thế, sản phẩm du lịch của tỉnh, thu hút đầu tư và mở rộng thị trường khách du lịch quốc tế; Liên kết, hợp tác với các tổ chức quốc tế, và các cơ quan truyền thông quốc tế đến Việt Nam để giới thiệu, quảng bá du lịch Sóc Trăng đến các thị trường du lịch quốc tế.

Phát triển quan hệ với các Trung tâm Thông tin Xúc tiến du lịch của các tỉnh, thành; cơ quan truyền thông trong nước và quốc tế để giới thiệu, quảng bá du lịch Sóc Trăng đến các thị trường du lịch trong nước và quốc tế; Đẩy mạnh công tác xã hội hóa huy động nguồn lực của các doanh nghiệp cùng ngân sách nhà nước bảo đảm các hoạt động xây dựng, phát triển thương hiệu du lịch, tổ chức các sự kiện và các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch chung của tỉnh.

Ứng dụng công nghệ 4.0 trong công tác xúc tiến, quảng bá du lịch, triển khai xây dựng đề án: “Thương hiệu du lịch tỉnh Sóc Trăng”; đề án “Chiến lược xúc tiến, quảng bá du lịch tỉnh Sóc Trăng”; Xây dựng Hệ thống du lịch thông minh, Bảo tàng thông minh, Thư viện số.

7. Phát triển nguồn nhân lực du lịch

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ công chức, viên chức làm công tác du lịch, về công tác quản lý ngành; các kiến thức, kỹ năng hỗ trợ chuyên ngành. Chọn cơ sở đào tạo có uy tín để đảm bảo chất lượng.

Hỗ trợ cơ sở dạy nghề, các doanh nghiệp tổ chức các khóa đào tạo nghiệp vụ, trọng tâm là quản trị du lịch, marketing du lịch, quản trị nhà hàng khách sạn, chăm sóc khách hàng, kỹ năng giao tiếp. Tổ chức các khóa đào, bồi dưỡng kiến thức kinh doanh cho cộng đồng cư dân làm du lịch.

8. Giải pháp đảm bảo môi trường cho phát triển du lịch bền vững

Nâng cao năng lực và nhận thức cho cộng đồng doanh nghiệp và cư dân về môi trường du lịch và phát triển du lịch bền vững. Hoàn thiện các cơ chế chính sách bảo vệ môi trường du lịch; ứng dụng khoa học công nghệ để quản lý môi trường du lịch. Chú ý đến việc bảo tồn tài nguyên du lịch, chú trọng đầu tư xử lý chất thải tại điểm du lịch. Giải quyết triệt để các khu vực bị ô nhiễm, nhất là tại các khu, điểm tham quan du lịch.

Chú trọng môi trường du lịch an toàn, lành mạnh, thân thiện, hấp dẫn. không có tình trạng ăn xin, lôi kéo khách du lịch, nâng giá dịch vụ không kiểm soát tại các khu du lịch.

Khuyến khích xây dựng các mô hình du lịch xanh, đảm bảo môi trường xã hội cho phát triển du lịch: Mô hình cảnh sát du lịch chuyên quản lý và xử lý sự tuân thủ quy định của pháp luật trong lĩnh vực du lịch, đảm bảo an toàn và quyền lợi hợp pháp của du khách; mô hình Đội Thanh niên tình nguyện hỗ trợ du khách giải quyết những khó khăn và trở ngại trong quá trình du lịch ở địa phương; mô hình Trung tâm hỗ trợ du khách cung cấp thông tin du khách cần, kết hợp với các lực lượng chuyên trách để hỗ trợ về an toàn an ninh.

9. Nâng cao năng lực và hiệu lực quản lý nhà nước về du lịch

Kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về du lịch từ cấp tỉnh đến các huyện, thị xã, thành phố theo hướng đồng bộ, chuyên nghiệp, hiệu lực và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản lý du lịch; phát huy vai trò Ban Chỉ đạo phát triển du lịch của tỉnh và của các huyện, thị xã, thành phố.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, thông tin trong quản lý hoạt động du lịch; tăng cường hiệu lực quản lý của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch; nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về du lịch; tăng cường hiệu quả hoạt động, phát huy vai trò của Hiệp hội Du lịch tỉnh để đảm bảo là cầu nối giữa doanh nghiệp kinh doanh du lịch và các cơ quan quản lý nhà nước.

Bổ sung, hoàn thiện các quy định, quy chế về quản lý hoạt động du lịch; tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và cộng đồng phát triển du lịch.

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền các cấp trong tổ chức triển khai, quản lý hoạt động du lịch, tạo dựng môi trường du lịch văn minh, thân thiện. Đảm bảo an ninh trật tự và an toàn xã hội trong các hoạt động tại các khu, điểm du lịch.

10. Khuyến khích cộng đồng cư dân và doanh nghiệp phát triển du lịch

- Đối với cộng đồng doanh nghiệp:

+ Tích cực đóng góp ý kiến để các cấp chính quyền ra quyết định chính sách phù hợp hơn đối với doanh nghiệp. Trong điều kiện chất lượng nguồn lực có hạn, cần đầu tư đúng thế mạnh của mình, có trọng điểm để đảm bảo hiệu quả quản lý. Tăng cường đào tạo và phát triển kỹ năng cho cán bộ và nhân viên, đặc biệt là: kỹ năng giao tiếp, nghiệp vụ hướng dẫn viên, marketing du lịch, quản trị kinh doanh du lịch.

+ Thực hiện chủ trương của tỉnh trong phát triển bền vững: Đầu tư mạnh khả năng kết nối và tiếp cận công nghệ để tiếp cận thị trường, tạo ra trải nghiệm tích cực cho khách du lịch, nâng cấp trang Website để đẩy mạnh marketing.

+ Phát triển các sản phẩm du lịch cần tham khảo kết quả nghiên cứu về tiềm năng và nhu cầu của khách du lịch; tích hợp dịch vụ trải nghiệm cho du khách. Phát triển quan hệ với các Trung tâm Thông tin Xúc tiến du lịch các tỉnh, thành và Hiệp hội Du lịch của tỉnh để đưa thông tin đến công chúng.

+ Kết nối với hệ thống sản xuất cung ứng hàng hóa du lịch, đặc biệt là các đầu mối cung cấp đặc sản Sóc Trăng (gạo ST, bánh Pía, tôm Một Gió,...). Phát triển quan hệ liên kết với doanh nghiệp du lịch lớn của Thành phố Hồ Chí Minh, DBSCL để kết nối tour - tuyến.

+ Các doanh nghiệp tăng cường liên kết giới thiệu, sử dụng sản phẩm OCOP trong quá trình tổ chức các dịch vụ, trong đó có dịch vụ ẩm thực; tiếp tục đầu tư nghiên cứu khai thác các sản phẩm du lịch mới.

- Đối với cộng đồng cư dân:

+ Tự nâng cao trình độ về tổ chức kinh doanh du lịch, trước hết là chủ động tham gia các khóa đào tạo bồi dưỡng do tỉnh tổ chức. Các cộng đồng địa phương làm du lịch cần tổ chức khôi phục các giá trị truyền thống như lễ hội, nghệ thuật,... tiến tới tổ chức các dịch vụ trải nghiệm cho du khách.

+ Tích cực tham gia chương trình “mỗi xã một sản phẩm” để phát triển hệ thống sản phẩm OCOP, phát huy các nghề truyền thống. Tham gia các mô hình liên kết cộng đồng trong kinh doanh du lịch. Trước hết, phục hồi các giá trị văn hóa và hình thành nên các nhóm dịch vụ văn hóa để phục vụ du khách.

+ Tăng cường đảm bảo an ninh, trật tự an toàn cho khách du lịch an tâm khi đến du lịch tại địa phương; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để quảng bá về hình ảnh, con người, văn hóa, lịch sử, ẩm thực cho du khách.

Phần IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Tổ chức công bố “Đề án tổng thể phát triển du lịch tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”. Tham mưu Ban Chỉ đạo (BCĐ) phát triển du lịch xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai đề án, trong đó xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã xác định trong đề án. Định kỳ hằng năm, giữa và cuối nhiệm kỳ có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả triển khai thực hiện với Ban cán sự Đảng UBND tỉnh; đề xuất bổ sung điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Đề án cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ thực tế, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án.

Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham mưu xây dựng quy hoạch các khu, điểm du lịch; tổ chức thực hiện theo quy hoạch, kế hoạch phát triển du lịch được phê duyệt; tham mưu Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tăng

cường đầu tư trong việc bảo tồn và tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa; các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể đưa vào phục vụ du lịch.

Hàng năm tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, cuộc thi tay nghề nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch; tăng cường công tác thẩm định các chương trình, đề án, dự án, chính sách về phát triển du lịch; phân loại, xếp hạng, công nhận các cơ sở kinh doanh dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ du lịch; triển khai các chương trình liên kết, hợp tác phát triển du lịch với các tỉnh, thành phố trong nước và nước ngoài.

Xây dựng kế hoạch quảng bá, xúc tiến du lịch để giới thiệu hình ảnh du lịch Sóc Trăng đến với du khách trong và ngoài nước; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hệ thống cơ chế chính sách khuyến khích đầu tư phát triển du lịch, tổ chức xúc tiến, kêu gọi đầu tư du lịch từ các công ty có tiềm lực trong nước và quốc tế để đầu tư các dự án du lịch trọng điểm của tỉnh.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức các đoàn công tác liên ngành, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát các hoạt động du lịch tại các địa phương vào thời điểm lễ hội, ngày lễ tết tại các khu, điểm du lịch tập trung đông khách du lịch; thiết lập đường dây nóng tại các điểm du lịch. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định trong lĩnh vực hoạt động du lịch của các thành phần kinh tế.

Chịu trách nhiệm tổng hợp, đánh giá việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án; định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí hoạt động sự nghiệp du lịch hàng năm theo Đề án; tham gia, góp ý, xây dựng các giải pháp, biện pháp huy động các nguồn lực tài chính ngoài ngân sách phục vụ phát triển du lịch.

Hướng dẫn các sở, ngành liên quan và các địa phương xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kinh phí sự nghiệp du lịch được giao.

Hàng năm, trên cơ sở Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Sở Tài chính phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí sự nghiệp giao về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để thực hiện Đề án, tùy theo khả năng cân đối của ngân sách tỉnh; ưu tiên dành ngân sách để phân bổ cho công tác quy hoạch, xây dựng sản phẩm đặc thù, dự án xúc tiến quảng bá du lịch, dự án xây dựng và phát triển du lịch cộng đồng và dự án đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực trong phát triển du lịch.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh cân đối kế hoạch đầu tư trung hạn và hàng năm theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách và trong khả năng cân đối nguồn lực của tỉnh.

Rà soát, thực hiện chính sách kêu gọi đầu tư vào lĩnh vực du lịch theo quy định. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố kêu gọi đầu tư cho lĩnh vực du lịch; tiếp tục thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính trong hoạt động đầu tư. Rà soát các dự án đầu tư, theo dõi tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh theo quy định.

4. Sở Giao thông vận tải

Triển khai các dự án giao thông trong đó ưu tiên phát triển các dự án kết cấu hạ tầng giao thông đến các khu, điểm du lịch để vừa phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, vừa tạo điều kiện cho phát triển du lịch.

Xây dựng kế hoạch đầu tư, mở rộng thêm các tuyến xe buýt, xe điện, tàu thủy đến các điểm du lịch, khu du lịch nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn cho du khách và nhân dân địa phương đi lại, tham quan du lịch, cấp giấy phép kinh doanh vận chuyển khách du lịch cho các cá nhân, doanh nghiệp hội đủ các điều kiện, nhanh hiệu quả.

5. Sở Xây dựng

Tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn các đơn vị, địa phương trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý, quy hoạch xây dựng các khu vực có liên quan đến du lịch trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

6. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các địa phương liên quan triển khai thực hiện tốt công tác khuyến công, hỗ trợ xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu các sản phẩm đặc trưng, quảng bá và xúc tiến thương mại.

Phát triển sản phẩm hàng hóa phục vụ phát triển du lịch, tạo điều kiện, hỗ trợ cho các doanh nghiệp kinh doanh du lịch, dịch vụ trong tổ chức các hội chợ, hội thảo, lễ hội nhằm giới thiệu, quảng bá thương hiệu, sản phẩm của các doanh nghiệp cũng như các địa phương tới nhân dân và du khách trong và ngoài nước.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức tập huấn, hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện tốt quy định về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực du lịch đã được ban hành trong quá trình hoạt động, đầu tư kinh doanh.

Hướng dẫn các nhà đầu tư lập hồ sơ đề nghị giao đất, cho thuê đất thực hiện dự án đúng quy định và thuận lợi về mặt thời gian.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về môi trường tại các khu, điểm du lịch. Tổ chức quản lý, kiểm tra, hướng dẫn công tác bảo vệ môi trường tại các khu, điểm du lịch, làng nghề... đảm bảo sự phát triển du lịch một cách bền vững.

8. Sở Thông tin và Truyền thông - các cơ quan báo chí, truyền thông

Thực hiện các chức năng nhiệm vụ liên quan đến quản lý nhà nước về thông tin, tuyên truyền du lịch; quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và tuyên truyền trong hoạt động du lịch.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền du lịch, xúc tiến thu hút đầu tư, quảng bá tiềm năng, cơ hội phát triển du lịch, nâng cao nhận thức về du lịch. Tăng cường các hoạt động thông tin, thời lượng phát sóng phát thanh và truyền hình; mở chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền, quảng bá về du lịch Sóc Trăng. Quảng bá các nguồn lực, tài nguyên du lịch của tỉnh.

Đẩy nhanh thực hiện chuyển đổi số trong ngành du lịch, hình thành và phát triển hệ sinh thái du lịch thông minh.

9. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với Sở, ngành liên quan trong việc hướng dẫn các nhà hàng, cơ sở lưu trú, các khu du lịch, điểm du lịch thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh Covid - 19, công tác vệ sinh an toàn vệ sinh thực phẩm. Thường xuyên kiểm tra và xử lý kịp thời các vi phạm.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với các Sở, ban, ngành tham mưu UBND tỉnh công tác đào tạo nâng cao nguồn nhân lực cho phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Đoàn thanh niên kích cầu du lịch nội tỉnh, phát động mỗi giáo viên, học sinh, sinh viên là tuyên truyền viên cho các điểm du lịch của tỉnh.

11. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương và các doanh nghiệp kinh doanh du lịch đầu tư triển khai các làng nghề gắn với du lịch; thực hiện tốt việc quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, giữ gìn và tôn tạo cảnh quan môi trường sinh thái tại các khu du lịch, điểm du lịch, khu bảo tồn; thực hiện tốt việc quản lý, bảo vệ, phát triển tài nguyên.

Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện hiệu quả Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững, bao trùm và đa giá trị.

12. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Thực hiện chức năng nhiệm vụ đào tạo nghề, phát triển nguồn nhân lực du lịch; tăng cường năng lực cho các cơ sở đào tạo du lịch; quản lý lực lượng lao động, an toàn lao động, xúc tiến lao động và việc làm trong lĩnh vực du lịch. Tổ chức, quản lý trẻ em cơ nhỡ, người già neo đơn còn mưu sinh tại các khu, điểm du lịch.

13. Văn phòng UBND tỉnh

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giới thiệu, mời, thu hút các cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam và các đoàn khách quốc tế đến tham quan và tham dự các hoạt động xúc tiến, đầu tư, quảng bá du lịch.

Phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho các đoàn phóng viên báo chí nước ngoài đến tác nghiệp tại tỉnh; tranh thủ sự quan tâm của giới báo chí nước ngoài để quảng bá những nét văn hóa đặc trưng, các danh lam thắng cảnh, các cơ sở làng nghề truyền thống và các điểm tham quan du lịch trên địa bàn tỉnh để kêu gọi, thu hút đầu tư.

14. Công an tỉnh

Phối hợp với các sở, ngành liên quan đảm bảo an ninh trật tự và an toàn xã hội trong các hoạt động tại các khu, điểm du lịch. Đảm bảo an toàn cho du khách trong các hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh. Kiểm tra, hướng dẫn các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh du lịch theo các quy định của pháp luật.

Tham mưu thẩm định, đánh giá tác động về mặt an ninh, trật tự đối với việc quy hoạch các khu, điểm du lịch và tiếp nhận, triển khai các chương trình, đề án, dự án đầu tư phát triển du lịch tại địa phương.

15. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Đề xuất chủ trương, giải pháp phát triển du lịch, gắn với công tác an ninh quốc phòng; đồng thời bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

16. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội ở khu vực biên giới của tỉnh; phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan chỉ đạo hướng dẫn các doanh nghiệp hoạt động, kinh doanh du lịch theo đúng quy định của pháp luật.

17. Ban Dân tộc tỉnh

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hỗ trợ, phát huy sức mạnh đoàn kết tác động đến phát triển các loại hình du lịch và các sản phẩm du lịch liên quan đến cộng đồng dân tộc Khmer, Hoa.

18. Hiệp hội Du lịch tỉnh Sóc Trăng

Xây dựng các chương trình hoạt động của Hiệp hội, nhằm hỗ trợ hiệu quả cho các thành viên, kết nối tour, tuyến và quảng bá sản phẩm du lịch.

Phối hợp với các Hội, Hiệp hội, tổ chức chính trị xã hội tổ chức cho các hội viên tham gia tích cực thực hiện Đề án tổng thể phát triển Du lịch tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

19. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Triển khai khảo sát, xây dựng và thực hiện các dự án quy hoạch cụ thể về du lịch của địa phương, làm cơ sở lập dự án đầu tư và kêu gọi đầu tư phát triển du lịch cung cấp thông tin quy hoạch xây dựng trên địa bàn theo nhiệm vụ, định hướng phát triển du lịch của Đề án.

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức thực hiện Đề án, dự án đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn; thường xuyên tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm để tổ chức thực hiện có hiệu quả.

Phối hợp với các ngành có liên quan đảm bảo vệ sinh môi trường, an ninh trật tự và an toàn xã hội trong các hoạt động tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn quản lý.

Rà soát, phối hợp để tích hợp quy hoạch phát triển ngành vào Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 -2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đề xuất dự án đầu tư vào kế hoạch đầu tư trung hạn và hàng năm theo quy định của Luật Đầu tư công.

Đối với thành phố Sóc Trăng thực hiện thêm một số nội dung sau:

+ Đề xuất chính sách hỗ trợ và triển khai thực hiện trên địa bàn.

+ Tập trung xây dựng và phát triển thành phố Sóc Trăng "Văn minh, xanh, sạch, đẹp", chỉnh trang làm đẹp đường phố và giữ gìn vệ sinh sạch nơi công cộng, công sở, trường học, bệnh viện, cơ sở tín ngưỡng tôn giáo, di tích lịch sử văn hóa, điểm kinh doanh. Xây dựng và hoàn thiện kết cấu hạ tầng đồng bộ.

+ Phát huy nét văn hóa truyền thống, giữ gìn và bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc của địa phương, giữ gìn cảnh quan môi trường; phát triển bền vững và tạo công ăn việc làm cho người lao động, góp phần xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống đồng bào dân tộc tại địa phương.

+ Làm trung tâm đầu mối kết nối tour tuyến du lịch trong nội tỉnh và giữa các tỉnh, thành trong nước và nước ngoài.

20. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức nghề nghiệp

Phối hợp tham gia và hỗ trợ các ngành, đơn vị liên quan và chính quyền các cấp trong công tác phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, đoàn thể, các cơ quan, doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh tích cực hưởng ứng, tham gia thực hiện Đề án./.

PHỤ LỤC 1
KINH PHÍ CÁC DỰ ÁN TRIỂN KHAI GIAI ĐOẠN 2022 – 2025
(Kèm theo Đề án tổng thể phát triển du lịch tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030)

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Tên dự án / đề án	Địa điểm thực hiện	Tiến độ thực hiện		Kinh phí dự án					Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
			2022-2023	2024-2025	Tổng kinh phí	Nguồn TW	Ngân sách tỉnh		Nguồn XHH			
							Sự nghiệp	Đầu tư công				
1.	Đề án xây dựng thương hiệu du lịch Sóc Trăng	Trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng	Xây dựng đề án, triển khai thực hiện	Tiếp tục triển khai thực hiện thiết lập yêu cầu một số yếu tố thương hiệu cơ bản	3,5		1,5 (Trong đó: 0,5 là kinh phí lập ĐA; còn lại là kinh phí triển khai ĐA; xây dựng mô hình, đăng ký bản quyền, công tác truyền thông, quảng bá xúc tiến thương hiệu du lịch của tỉnh...)		02 (xây dựng thương hiệu cho từng sản phẩm du lịch...)	Sở VHTTDL	Các cơ quan, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp kinh doanh du lịch.	
2.	Đề án Chiến lược xúc tiến quảng bá Du lịch tỉnh Sóc Trăng	Trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng	Xây dựng dự án, triển khai thực hiện	Đạt mục tiêu XTDL của tỉnh	5,5		4,5 (Trong đó 0,5 là kinh phí xây dựng ĐA, còn lại là tổ chức triển khai ĐA; (hạ tầng kết nối cho công tác quảng bá xúc tiến.....)		01 (DN tham gia thực hiện ĐA....)	Sở VHTTDL	Các cơ quan, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp kinh doanh du lịch.	
3.	Xây dựng và triển khai phần mềm app du lịch thông minh	Trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng	Tổ chức đấu thầu, triển khai thực hiện	Khai thác vận hành hệ thống du lịch thông minh	5,1		5,1 (Trong đó: 0,1 là kinh phí lập dự án; còn lại triển khai thực hiện nội dung dự án...)			Sở VHTTDL	Các cơ quan, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp kinh doanh du lịch.	
4.	Dự án Phát triển mô hình dịch vụ văn hóa nghệ thuật ca múa nhạc truyền thống phục vụ phát triển du lịch của tỉnh Sóc Trăng	Trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng	Xây dựng dự án, triển khai thực hiện	Hoàn thiện và nhân rộng mô hình	1,2		1,2 (Trong đó 0,2 là xây dựng dự án, còn lại xây dựng sản phẩm nghệ thuật...)			Sở VHTTDL	Các cơ quan, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp kinh doanh du lịch.	
5.	Dự án Xây dựng khu phố du lịch Maspero (với các hạng mục: chợ đêm, phố đi bộ, phố ẩm thực, trang trí bờ sông)	Thành phố Sóc Trăng	Xây dựng dự án	Xúc tiến đầu tư, triển khai dự án	50,5		0,5 (0,5 là kinh phí lập dự án, còn lại là kinh phí cải tạo cảnh quan bờ sông Maspero...)	20 (xây dựng hạ tầng chợ đêm, phố đi bộ...)	30 (DN tham gia các dịch vụ phục vụ chợ đêm và phố ẩm thực...)	UBND thành phố Sóc Trăng	Sở VHTTDL, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Sở TNMT, Sở Y Tế, Sở GTVT và các cơ quan, đơn vị	

STT	Tên dự án / đề án	Địa điểm thực hiện	Tiến độ thực hiện		Kinh phí dự án					Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
			2022-2023	2024-2025	Tổng kinh phí	Nguồn TW	Ngân sách tỉnh		Nguồn XHH			
							Sự nghiệp	Đầu tư công				
											liên quan	
6.	Dự án Phát triển sản phẩm Du lịch kết hợp làm đẹp và chăm sóc sức khỏe tại tp Sóc Trăng.	Thành phố Sóc Trăng	Thiết kế dự án, phê duyệt dự án	Triển khai và hoàn thiện dự án, đưa vào khai thác	100,5		1,5 (trong đó 0,5 là kinh phí lập dự án, còn lại kinh phí kết nối đầu tư...)		99 (DN đầu tư dự án...)	Sở VHTTDL	UBND TPST; Phòng Ngoại vụ - VP UBND tỉnh; Sở VHTTDL; DN Hoàng Tuấn và và các cơ quan, đơn vị liên quan	
7.	Đề án Phát triển mô hình sản phẩm du lịch về đêm	Trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng	Thiết kế và phê duyệt Đề án	Hoàn thiện và nhân rộng mô hình	5,5	3	0,5 (Xây dựng và triển khai mô hình; kết nối đầu tư...)		02 (DN tham gia kinh doanh các dịch vụ du lịch...)	Sở VHTTDL	Tổng cục Du lịch; UBND TP Sóc Trăng và các cơ quan, đơn vị liên quan	
8.	Dự án Xây dựng Làng Homestay sông Đĩnh (tại bờ đối diện trung tâm thành phố, khu vực cầu sông Đĩnh bắc qua)	Thành phố Sóc Trăng	Xây dựng dự án	Triển khai dự án và đưa vào sử dụng	350,5		01 (trong đó 0,5 là kinh phí lập dự án, kinh phí còn lại kết nối đầu tư, cải tạo cảnh quang...)	49,5 (GPMB, đầu tư hạ tầng đường, bờ kè sông...)	300 DN, các hộ gia đình tham gia đầu tư kinh doanh dịch vụ du lịch (Homestay...)	UBND thành phố Sóc Trăng	Sở VHTTDL; Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan; các DN du lịch	
9.	Dự án Khu văn hóa tín ngưỡng Giếng Tiên	Huyện Châu Thành	Tiếp tục Dự án đang triển khai và tiếp tục triển khai	Hoàn thiện dự án; đưa vào khai thác sử dụng	50				50	Công ty TNHH Thảo Linh	Quyết định chủ trương đầu tư số 1023/QĐ – UBND ngày 03/5/2018	
10.	Dự án công trình Liên hoa bảo tháp - Tân Huê Viên (Đã triển khai – dự kiến hoàn thiện đưa vào hoạt động năm 2022)	Huyện Châu Thành	Hoàn thiện dự án và đưa vào sử dụng	Đưa vào khai thác	100				100	Công ty TNHH Tân Huê Viên	Sở VHTTDL; UBND huyện Châu Thành; các đơn vị có liên quan	
11.	Dự án phát triển Làng Văn hóa - Du lịch chợ nổi Ngã Năm	Thị xã Ngã Năm	Lập dự án trình phê duyệt dự án	Triển khai dự án và đưa vào khai thác	23,4		1,4 (trong đó 0,4 là kinh phí lập dự án, kinh phí còn lại kết nối đầu tư, cải tạo cảnh	4	18 (DN, các hộ gia đình tham gia đầu tư kinh	UBND thị xã Ngã Năm	Sở VHTTDL và các cơ quan, đơn vị liên quan	

STT	Tên dự án / đề án	Địa điểm thực hiện	Tiến độ thực hiện		Kinh phí dự án					Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
			2022-2023	2024-2025	Tổng kinh phí	Nguồn TW	Ngân sách tỉnh		Nguồn XHH			
							Sự nghiệp	Đầu tư công				
							quang; đào tạo, trang thiết bị...)		doanh dịch vụ ...)			
12.	Dự án bảo tồn chợ nổi Ngã Năm; cải tạo cảnh quan môi trường	Thị xã Ngã Năm	Lập dự án trình phê duyệt dự án	Triển khai dự án và đưa vào khai thác	17,2		0,2 (trong đó 0,2 là kinh phí lập dự án, kinh phí còn lại phục hồi nền văn hóa giao thương (quy hoạch dịch vụ thương mại chợ nổi...)	15 đầu tư sửa chữa bến bãi, cầu chợ..	2 (DN Đầu tư dịch vụ du lịch...)	UBND thị xã Ngã Năm	Sở VH TTDL Sở GTVT; Sở TN&MT và các cơ quan, đơn vị liên quan	
13.	Dự án phát triển du lịch sinh thái rừng Tràm kết hợp du lịch văn hóa về nguồn tại Khu căn cứ Tỉnh ủy Sóc Trăng (Mỹ Tú)	Huyện Mỹ Tú	Xây dựng triển khai, kết hợp khai thác từng phần	Hoàn thiện dự án, đưa vào khai thác	200,5		5,5 (trong đó: 0,5 là kinh phí lập dự án, kinh phí còn lại quản lý, bảo tồn, nâng cấp khu Căn cứ thành khu Du lịch; kết nối nhà đầu tư...)	45 (Đầu tư hạ tầng xây dựng trục đường nội bộ tham quan xuyên rừng...)	150 (DN Đầu tư dịch vụ du lịch...)	Sở VH TTDL	UBND huyện Mỹ Tú; Trường QSK9, Tỉnh đội và các cơ quan, đơn vị liên quan	
14.	Dự án Xây dựng điểm dừng chân huyện Thạnh Trị	Huyện Thạnh Trị	Xây dựng triển khai, kết hợp khai thác từng phần	Hoàn thiện dự án, đưa vào khai thác	20,6		0,6 (trong đó 0,1 là kinh phí lập dự án, kinh phí còn lại là kết nối đầu tư...)	5 (Đầu tư hạ tầng bến, bãi đỗ xe...)	15 (DN, Hộ kinh doanh tham gia đầu tư dịch vụ...)	UBND huyện Thạnh Trị	Sở VH TTDL; Sở GTVT; Sở NN&PTNT và các cơ quan, đơn vị liên quan	
15.	Dự án Phát triển du lịch sinh thái Hồ Bể (Vĩnh Châu)	Thị xã Vĩnh Châu	Xây dựng triển khai, kết hợp khai thác từng phần	Hoàn thiện dự án	200,4		1,4 (trong đó 0,4 là kinh phí lập dự án, triển khai mở rộng kết nối đầu tư...)	19 Hạ tầng giải phóng mặt bằng...	180 (DN tham gia đầu tư dịch vụ...)	UBND thị xã Vĩnh Châu	Sở VH TTDL; Sở NN&PTN; Các đơn vị liên quan	
16.	Dự án Mở rộng phát triển dịch vụ du lịch tại chùa Chén Kiểu	Huyện Mỹ Xuyên	Triển khai, mở rộng dự án, kết hợp khai thác phục vụ	Hoàn thành việc mở rộng đưa vào khai thác	5		0,2 kinh phí hỗ trợ triển khai		4,8	Chùa Chén Kiểu	Sở VH TTDL UBND Mỹ Xuyên và các cơ quan, đơn vị liên quan	
17.	Dự án xây dựng điểm dừng chân Minh Khai kết hợp phục vụ khách du lịch	Huyện Mỹ Xuyên	Triển khai dự án, kết hợp với khai thác điểm dừng chân	Hoàn thiện, nâng cao thành điểm đến du lịch	200				200 DN đầu tư	Công ty TNHH Minh Khai	Sở VH TTDL; Sở GTVT; Sở NN&PTNT và các cơ quan, đơn vị liên quan	

STT	Tên dự án / đề án	Địa điểm thực hiện	Tiến độ thực hiện		Kinh phí dự án					Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
			2022-2023	2024-2025	Tổng kinh phí	Nguồn TW	Ngân sách tỉnh		Nguồn XHH			
							Sự nghiệp	Đầu tư công				
18.	Dự án Cải tạo và nâng cấp CSHT Khu du lịch sinh thái, tâm linh Vườn Cò Sáu Xom, huyện Mỹ Xuyên	Huyện Mỹ Xuyên	Xây dựng dự án thực hiện, kết hợp khai thác vườn cò	Hoàn thành đưa vào khách thác phục vụ khách du lịch	7,1		1,1 (trong đó 0,1 là kinh phí lập dự án, kinh phí còn lại cải tạo cảnh quang...	04 Mở rộng vườn cò...	02 DN tham gia đầu tư dịch vụ...	UBND huyện Mỹ Xuyên	Sở VH TTDL và các cơ quan, đơn vị liên quan	
19.	Dự án xây dựng ngọn Hải Đăng kết hợp Đài Quan sát tại phường 1, TX Vĩnh Châu.	Thị xã Vĩnh Châu	Thiết kế và phê duyệt dự án	Triển khai hoàn thành và đưa vào khai thác	20,1		0,1 (kinh phí lập dự án)	20 Đầu tư hạ tầng...		UBND thị xã Vĩnh Châu	Sở VH TTDL; Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị liên quan	
20.	Dự án Phát triển du lịch sinh thái sông nước miệt vườn trên dãy cù lao dọc sông Hậu (Kế Sách – Cù Lao Dung)	Huyện Kế Sách và huyện Cù Lao Dung	Xây dựng dự án, nghiệm thu và triển khai thí điểm	Hoàn thiện mô hình khai thác và nhân rộng	30,3		2,3 (trong đó 0,3 là kinh phí lập dự án, kinh phí còn lại cải tạo cảnh quang; triển khai mô hình văn hóa nghệ thuật ca múa nhạc phục vụ phát triển du lịch...)	13 (Đầu tư đường, bến tàu....)	15 (DN tham gia đầu tư dịch vụ, du thuyền...)	Sở VH TTDL	UBND huyện Kế Sách; Cù Lao Dung và các cơ quan, đơn vị liên quan	
21.	Dự án Khu sinh thái nghỉ dưỡng – sân golf tại cồn nổi sò 3, xã Song Phụng, huyện Long Phú	Huyện Long Phú	Đề xuất KH và xúc tiến kêu gọi đầu tư, triển khai các dự án thành phần	Tiếp tục triển khai các dự án thành phần; hoàn thiện và đưa vào khai thác	800,2		0,2 (trong đó 0,2 là kinh phí lập dự án, kinh phí còn lại là quy trình, thủ tục kêu gọi đầu tư...)	100 (GP mặt bằng, đầu tư hạ tầng đường, điện, nước.).	700 (DN Tham gia đầu tư dịch vụ...)	UBND huyện Long Phú	Sở VH TTDL Sở TN&MT và các cơ quan, đơn vị liên quan	
22.	Dự án xây dựng điểm dừng chân tại huyện Kế Sách	Huyện Kế Sách	Xây dựng triển khai, kết hợp khai thác từng phần	Hoàn thiện dự án	20,6		0,6 (trong đó 0,1 là kinh phí lập dự án, kinh phí còn lại kết nối đầu tư...)	5 Đầu tư hạ tầng (bến, bãi đỗ xe...)	15 (DN, Hộ kinh doanh tham gia đầu tư dịch vụ...)	UBND huyện Kế Sách	Sở VH TTDL; Sở GTVT; Sở NN&PTNT và các cơ quan, đơn vị liên quan	

STT	Tên dự án / đề án	Địa điểm thực hiện	Tiến độ thực hiện		Kinh phí dự án					Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
			2022-2023	2024-2025	Tổng kinh phí	Nguồn TW	Ngân sách tỉnh		Nguồn XHH			
							Sự nghiệp	Đầu tư công				
23.	Dự án nâng tầm Lễ hội du lịch sinh thái sông nước miệt vườn cồn Mỹ Phước	Huyện Kế Sách	Xây dựng kế hoạch; thiết kế và phê duyệt dự án; triển khai dự án	Hoàn thành dự án đưa vào khai thác	10,1		2,1 (trong đó 0,1 là kinh phí lập dự án, kinh phí còn lại phát triển dịch vụ thương mại nâng tầm Lễ hội trái cây...)	5 Đầu tư hạ tầng nâng cấp nhà Trung tâm Lễ hội Cồn Mỹ Phước	3 DN, Hộ kinh doanh tham gia đầu tư dịch vụ...	UBND huyện Kế Sách	Sở VHTTDL và các cơ quan, đơn vị liên quan	
24.	Dự án nâng cấp đường giao thông cồn Mỹ Phước, xã Nhơn Mỹ, huyện Kế Sách	Huyện Kế Sách	Xây dựng kế hoạch; thiết kế và phê duyệt dự án	Triển khai dự án và hoàn thành dự án	10,1		0,1 kinh phí lập dự án	10 Đầu tư nâng cấp đường...		UBND huyện Kế Sách	Sở VHTTDL và các cơ quan, đơn vị liên quan	
25.	Dự án triển khai Bến tàu du lịch kết nối Cù Lao Dung với Trần Đề, Kế Sách và TP. Sóc Trăng	Huyện Cù Lao Dung và huyện Trần Đề	Xây dựng, thiết kế và phê duyệt dự án	Triển khai dự án và hoàn thành dự án	11,2		0,2 kinh phí lập dự án	10 Đầu tư xây dựng bến tàu...	01 DN Tham gia đầu tư dịch vụ...	Sở VHTTDL	Sở GTVT; UBND các huyện Cù Lao Dung, Trần Đề, Kế Sách và TPST và các cơ quan, đơn vị liên quan	
	Tổng cộng				2.249,1	3	31,8	324,5	1.889,8			

PHỤ LỤC 2
KINH PHÍ CÁC DỰ ÁN TRIỂN KHAI GIAI ĐOẠN 2026 – 2030
(Kèm theo Đề án tổng thể phát triển du lịch tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030)

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Tên dự án /đề án	Địa điểm thực hiện	Tiến độ thực hiện		Kinh phí dự án					Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
			2026-2028	2029-2030	Tổng kinh phí	Nguồn TW	Ngân sách tỉnh		Nguồn XHH			
							Sự nghiệp	Đầu tư công				
1.	Dự án phát triển Thuyền du lịch trên sông Maspero (đoạn từ cầu Nguyễn Văn Linh đến cầu Sông Đinh)	Thành phố Sóc Trăng	Quy hoạch và thiết kế dự án; triển khai dự án	Tiếp tục triển khai dự án; hoàn thành và đưa vào khai thác	15,5		0,5 (Trong đó: 0,2 là kinh phí lập dự án, kinh phí còn lại kết nối đầu tư...)	10 (Xây dựng hạ tầng, cải tạo cảnh quan...)	5 (DN tham gia đầu tư dịch vui chơi giải trí, du thuyền....)	Sở VHTTDL	Sở GTVT, Sở TNMT, UBND TPST và các cơ quan, đơn vị liên quan	
2.	Dự án Xây dựng làng Homestay Maspero (tại bờ đối diện trung tâm thành phố)	Thành phố Sóc Trăng	Quy hoạch và thiết kế dự án; triển khai dự án	Tiếp tục triển khai dự án; hoàn thành và đưa vào khai thác	300,3		0,3 (Trong đó: 0,3 là kinh phí lập dự án, kinh phí còn lại kết nối đầu tư...)	50 (GPMB Đầu tư hạ tầng...)	250 (DN tham gia đầu tư dịch vụ du lịch...)	UBND TP.ST	Sở VHTTDL, Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị liên quan	
3.	Dự án Phát triển du lịch sinh thái biển Mỏ Ó (Trần Đề)	Huyện Trần Đề	Xây dựng KH và xúc tiến kêu gọi đầu tư, triển khai các dự án thành phần	Tiếp tục triển khai các dự án thành phần; hoàn thiện và đưa vào khai thác	200,3		2,3 (trong đó 0,3 là kinh phí lập dự án, kinh phí còn lại là kết nối đầu tư...)	18 (giải phóng mặt bằng, hạ tầng...)	180 (DN tham gia đầu tư dịch vụ du lịch...)	UBND huyện Trần Đề	Sở VHTTDL, Sở NN&PTNN, Sở Xây dựng, Sở TNMT và các cơ quan, đơn vị liên quan	
4.	Dự án Phát triển phở biển Trần Đề	Huyện Trần Đề	xây dựng KH và kêu gọi đầu tư	Triển khai dự án; hoàn thành	400,5		0,5 (trong đó 0,5 là kinh phí lập dự án, kinh phí còn lại kết nối đầu tư; cảnh quang...)	50 (GPMB Xây dựng hạ tầng...)	350 (DN tham gia đầu tư dịch vụ lưu trú, vui chơi giải trí....)	UBND huyện Trần Đề	Sở VHTTDL, Sở NN&PTNT, Sở TN&MT và các cơ quan, đơn vị liên quan	
5.	Dự án Xây dựng điểm dừng chân Trần Đề	Huyện Trần Đề	Xây dựng, triển khai, kết hợp khai thác từng phần	Hoàn thiện dự án, đưa vào khai thác	20,6		0,6 (trong đó 0,1 là kinh phí lập dự án, kinh phí còn lại kết nối đầu tư...)	5 (Đầu tư hạ tầng, bến, bãi đỗ xe....)	15 (DN, Hộ kinh doanh tham gia đầu tư dịch vụ...)	UBND huyện Trần Đề	Sở VHTTDL, Sở GTVT, Sở NN&PTNT và các cơ quan, đơn vị liên quan	

6.	Dự án du lịch sinh thái nông nghiệp Trần Đề (xây dựng Bảo tàng lúa nước Sóc Trăng)	Huyện Trần Đề	xây dựng KH và kêu gọi đầu tư	Triển khai dự án; hoàn thành, đưa vào khai thác	200,5		0,5 (trong đó 0,2 là kinh phí lập dự án, kinh phí còn lại kết nối đầu tư...)	20 (GPMB Xây dựng hạ tầng)	180 (DN, Hộ kinh doanh tham gia đầu tư dịch vụ...)	Sở NN&PTNT	Sở VH TTDL, Sở TN&MT, UBND huyện Mỹ Xuyên; UBND huyện Trần Đề và các cơ quan, đơn vị liên quan	
7.	Dự án Phát triển du lịch sinh thái biển Cù Lao Dung	Huyện Cù Lao Dung	xây dựng KH và kêu gọi đầu tư	Triển khai dự án; hoàn thành, đưa vào khai thác	30,2		0,2 (trong đó 0,2 là kinh phí lập dự án, kinh phí còn lại kết nối đầu tư...)	10 (GPMB Xây dựng hạ tầng...)	20 (DN, Hộ kinh doanh tham gia đầu tư dịch vụ...)	UBND huyện Cù Lao Dung	Sở VH TTDL, Sở NN&PTNT, Sở TN&MT và các cơ quan, đơn vị liên quan	
8.	Dự án Phát triển khu du lịch sinh thái rừng ngập mặn kết hợp nghỉ dưỡng tại homestay, farmstay trong rừng bần (Cù Lao Dung)	Huyện Cù Lao Dung	xây dựng KH và kêu gọi đầu tư	Triển khai dự án; hoàn thành, đưa vào khai thác	171,5		1,5 (trong đó: 1 là kinh phí lập dự án, kinh phí còn lại kết nối đầu tư...)	20 (GPMB Xây dựng hạ tầng....)	150 (DN, Hộ kinh doanh tham gia đầu tư dịch vụ...)	UBND huyện Cù Lao Dung	Sở VH TTDL, Sở NN&PTNT, Sở TN&MT và các cơ quan, đơn vị liên quan	
Tổng cộng					1.339,4		6,4	183	1.150			